

Số: /STC-ĐT

Sóc Trăng, ngày tháng 02 năm 2022

V/v triển khai thực hiện Thông  
tư số 108/2021/TT-BTC ngày  
08/12/2021 của Bộ trưởng Bộ  
Tài chính

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố,  
tỉnh Sóc Trăng.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Lâm Hoàng Nghiệp, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng tại Công văn số 850/VP-XD ngày 24/02/2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Thông tư số 108/2021/TT-BTC ngày 08/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 108/2021/TT-BTC ngày 08/12/2021 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động tư vấn, quản lý dự án của chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công.

Để công tác quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động tư vấn, quản lý dự án của chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đạt hiệu quả cao, đúng quy định pháp luật. Sở Tài chính thông báo đến các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập; Văn phòng Tỉnh ủy; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng nội dung Thông tư số 108/2021/TT-BTC nêu trên, đăng trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính và trên Cổng thông tin điện tử Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng, tại địa chỉ <https://sotaichinh.soctrang.gov.vn>; **Mục Tài chính đầu tư. Trong đó cần lưu ý một số nội dung sau:**

### **Điều 2. Các khoản thu**

1. Thu từ chi phí quản lý dự án của dự án được giao quản lý.
2. Thu từ thực hiện hoạt động tư vấn của dự án được giao quản lý.
3. Thu từ thực hiện hoạt động tư vấn, quản lý dự án cho dự án khác ngoài dự án được giao quản lý (theo hợp đồng).
4. Thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

### **Điều 3. Sử dụng các khoản thu**

1. Chủ đầu tư, ban quản lý dự án (BQLDA) do chủ đầu tư thành lập (trừ BQLDA chuyên ngành, BQLDA khu vực): Thực hiện cơ chế tài chính theo

quy định của đơn vị được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư. Trường hợp cần thiết, chủ đầu tư phê duyệt riêng dự toán thu, chi chi phí quản lý dự án để thực hiện.

Căn cứ vào nội dung, khối lượng công việc, trách nhiệm giữa chủ đầu tư và BQLDA, chủ đầu tư quyết định tỷ lệ phân chia khoản thu quản lý dự án giữa chủ đầu tư và BQLDA (nếu có). Tỷ lệ phân chia khoản thu quản lý dự án phải được ghi trong quyết định thành lập BQLDA hoặc văn bản giao nhiệm vụ cho BQLDA của chủ đầu tư.

2. BQLDA chuyên ngành, BQLDA khu vực: Sử dụng các khoản thu tại Điều 2 Thông tư này theo quy định tại Nghị định số [60/2021/NĐ-CP](#) ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn.

3. Đối với các khoản thu không tính vào chi phí đầu tư của dự án được giao nhiệm vụ quản lý: Chủ đầu tư, BQLDA phải thực hiện đăng ký, kê khai, nộp đầy đủ các loại thuế, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật hiện hành về thuế, phí, lệ phí.

4. Hằng năm, chủ đầu tư, BQLDA căn cứ thời gian thực hiện dự án, hình thức tổ chức quản lý dự án, quy mô và đặc điểm công việc quản lý dự án, các chế độ chính sách có liên quan để xác định chi phí quản lý dự án của từng dự án cho phù hợp với khối lượng nhiệm vụ, công việc quản lý dự án trong năm và chịu trách nhiệm về nội dung này. Chủ đầu tư, BQLDA có trách nhiệm đảm bảo đủ chi phí quản lý dự án để tổ chức, thực hiện quản lý dự án cho đến khi dự án được phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành theo quy định.

### **5. Phân bổ chi phí quản lý dự án hằng năm:**

*Trường hợp chủ đầu tư, BQLDA trực tiếp quản lý từ 02 dự án trở lên, hằng năm chủ đầu tư, BQLDA thực hiện phân bổ chi phí cho các dự án được giao quản lý, gửi cơ quan quản lý cấp trên theo nguyên tắc:*

*a) Chi phí đã xác định để chi cho dự án cụ thể: Phân bổ trực tiếp cho dự án đó.*

*b) Chi phí không xác định được chi cho dự án cụ thể: Phân bổ theo tỷ lệ chi phí tương ứng với giá trị khối lượng nhiệm vụ, công việc quản lý dự án trong năm của dự án.*

### **6. Quyết toán:**

a) Đối với chủ đầu tư, BQLDA quản lý 01 dự án: Khi dự án được giao quản lý hoàn thành, chủ đầu tư, BQLDA lập báo cáo quyết toán chi phí quản lý dự án kèm theo chứng từ chi tiêu cùng hồ sơ quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành gửi cơ quan chủ trì thẩm tra quyết toán. Cơ quan chủ trì thẩm tra quyết toán xem xét các chứng từ chi tiêu đảm bảo tính hợp pháp, hợp lệ theo quy định đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập

để báo cáo người có thẩm quyền quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư phê duyệt chung trong quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành.

b) Đối với chủ đầu tư, BQLDA trực tiếp quản lý từ 02 dự án trở lên: Khi từng dự án được giao quản lý hoàn thành, chi phí quản lý dự án được quyết toán là tổng hợp các giá trị quyết toán chi quản lý dự án phân bổ hằng năm đã được cơ quan quản lý cấp trên phê duyệt (nếu có) của từng dự án.

c) Các chi phí (chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn và chi phí khác do chủ đầu tư, BQLDA tự thực hiện) của dự án do chủ đầu tư, BQLDA được giao quản lý: Được quyết toán tối đa không vượt giá trị được duyệt (hoặc điều chỉnh) trong tổng mức đầu tư (hoặc dự toán) của dự án.

## **Điều 5. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan**

1. Chủ đầu tư, Giám đốc BQLDA: Chịu trách nhiệm toàn diện về việc quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động tư vấn, quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công, xây dựng.

2. Kho bạc Nhà nước: Kiểm soát, thanh toán việc sử dụng các khoản thu từ hoạt động tư vấn, quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công của các chủ đầu tư, BQLDA theo đúng quy định tại Nghị định số [99/2021/NĐ-CP](#) ngày 11/11/2021 của Chính phủ về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

3. Bộ, cơ quan trung ương, địa phương: Định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động tư vấn, quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công của các chủ đầu tư, BQLDA thuộc phạm vi quản lý.

## **Điều 6. Xử lý chuyển tiếp**

1. Các chủ đầu tư do người quyết định đầu tư giao, BQLDA đầu tư xây dựng một dự án do chủ đầu tư quyết định thành lập, BQLDA đầu tư xây dựng chuyên ngành, BQLDA đầu tư xây dựng khu vực tiếp tục thực hiện theo dự toán thu, chi quản lý dự án năm 2021 đã được phê duyệt đến hết niên độ ngân sách 2021 và quyết toán thu, chi quản lý dự án năm 2021 theo quy định tại Thông tư số [72/2017/TT-BTC](#) ngày 17/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước và Thông tư số [06/2019/TT-BTC](#) ngày 28/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số [72/2017/TT-BTC](#) ngày 17/7/2017 quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

## **Điều 7. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 01 năm 2022 và bãi bỏ các Thông tư: Thông tư số [72/2017/TT-BTC](#) ngày 17/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách

nhà nước; Thông tư số **06/2019/TT-BTC** ngày 28/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số **72/2017/TT-BTC** ngày 17/7/2017 quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập; Văn phòng Tỉnh ủy; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phản ánh về Sở Tài chính để phối hợp xử lý kịp thời./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- KBNN tỉnh;
- Phòng TCKH các huyện, TX, TP;
- Lưu: VP, NS, GCS, ĐT.

Thiên

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**